

UNIT 2: URBANISATION – LISTENING

1. Task 1 Unit 2 lớp 12 Listening

Look at the following statistics about urbanisation and then answer the questions. (Xem số liệu thống kê sau đây về đô thị hóa và sau đó trả lời các câu hỏi.)

1. What trends do you notice? (Bạn chú ý xu hướng mới gì?)
2. What do you think the effects of urbanisation are? (Bạn nghĩ những ảnh hưởng của đô thị hóa là gì?)

- * In 1900, two out of every ten people lived in urban areas.
- * In 1990, four out of every ten people lived in urban areas.
- * In 2010, five out of every ten people lived in urban areas.
- * In 2030, six out of every ten people will live in urban areas.

Tam dịch

Năm 1900, hai trong số 10 người sống ở khu vực thành thị.

Năm 1990, bốn trong số 10 người sống ở khu vực thành thị.

Năm 2010, năm trong số 10 người sống ở khu vực thành thị.

Năm 2030, sáu trong số 10 người sẽ sống ở các khu vực thành thị.

Guide to answer

1. Urbanisation rate has been increasing steadily over the past 30 years/ In 2030, nearly two thirds of the population will live in urban areas. (Tỷ lệ đô thị hóa ngày càng tăng đều đặn trong 30 năm qua/ Trong vòng đến năm 2030, gần hai phần ba dân số sẽ sống ở các khu vực đô thị.)

2. Urban areas become very crowded. A lot of people in the cities are not able to find jobs. Some people have to live in slums with poor sanitation. (Khu vực đô thị trở nên rất đông đúc. Rất nhiều người ở các thành phố không thể tìm được việc làm. Một số người phải sống trong các khu ổ chuột với tình trạng kém vệ sinh.)

2. Task 2 Unit 2 lớp 12 Listening

Match the words with their meanings (*Nối từ với nghĩa của chúng*)

1 mindset (n)

a. buildings and other shelters that people live in; provision of accommodation.

2 discrimination (n)

b. supporting new and modern ideas and favouring change

3 housing (n)

c. the protection of public health by removing and treating dirty water, waste, etc.

4 sanitation (n)

d. the established set of habitual attitudes held by a person or group.

5 progressive (adj)

a. the practice of treating one person or group unfairly because of their sex, race or age.

Guide to answer

1. d	2. e	3. a	4. c	5. b
------	------	------	------	------

Tam dịch

1. mindset (n): the established set of habitual attitudes held by a person or group.

tư duy = thái độ theo thói quen được hình thành bởi một người hoặc một nhóm

2. discrimination (n): the practice of treating one person or group unfairly because of their sex, race or age.

sự phân biệt chủng tộc = đối xử bất bình đẳng đối với một người hoặc một nhóm bởi vì giới tính, chủng tộc, tuổi tác của họ

3. housing (n): buildings and other shelters that people live in; provision of accommodation.

nơi trú ngụ = những tòa nhà hoặc những nơi trú ẩn mà con người sống; cung cấp chỗ ở

4. sanitation (n): the protection of public health by removing and treating dirty water, waste, etc.

hệ thống vệ sinh = việc bảo vệ sức khỏe cộng đồng bằng cách loại bỏ và xử lý nước bẩn, chất thải, vv

5. progressive (adj): supporting new and modern ideas and favouring change
tiến bộ, cải cách = hỗ trợ những ý tưởng mới, hiện đại, và thích sự thay đổi

3. Task 3 Unit 2 lớp 12 Listening

Listen to a talk about urbanisation and choose the best title for it. (Nghe cuộc nói chuyện về đô thị hóa và chọn tiêu đề tốt nhất cho nó.)

- A. Causes of urbanisation
- B. Pros and cons of urbanisation
- C. How to reduce the negative impact of urbanization

Guide to answer

B. Pros and cons of urbanisation

Tam dịch

- A. Nguyên nhân của đô thị hóa
- B. Ưu điểm và nhược điểm của đô thị hóa
- C. Làm thế nào để giảm thiểu tác động tiêu cực của đô thị hóa

Script

Hello, everyone. Last week, we talked about the cause of urbanisation. Today, I'll discuss its advantages and disadvantages.

Urbanisation can bring about a lot of benefits. It can offer people from rural areas not only opportunities for better-paid jobs, but also access to schools, hospitals and other social services. As a result, people's overall standard of living can improve.

People in rural areas tend to be more conservative and follow old-fashioned practices like child marriage and gender discrimination. The process of urbanisation can actually change their mindset and help them to accept more progressive ideas.

However, there are also some obvious disadvantages. High rates of urbanisation can contribute to more crime in big cities. Although many people benefit, not all get the opportunity of a good and stable job. Unemployed, people are more likely to engage in robbery, kidnapping, murder and other illegal activities. Another problem caused by urbanisation is the shortage of affordable housing in big cities, which can result in growth of slums with no sanitation or drinking water. In addition, urbanisation leads to the shift of the working population from agriculture to industries. Labour shortages in rural areas are likely to result in a decrease in agricultural and food production as well.

To sum up urbanisation can bring social and health benefits; however, it also has its own drawbacks. I've only discussed some of them. If you have any questions or comments, please feel free to raise them and I'll try my best to answer them.

Bài dịch

Chào mọi người. Tuần trước, chúng ta đã nói về nguyên nhân của đô thị hóa. Hôm nay, tôi sẽ bàn về thuận lợi và bất lợi của nó.

Đô thị hóa có thể mang lại rất nhiều lợi ích. Nó có thể cung cấp cho con người từ vùng nông thôn không chỉ là những cơ hội kiếm việc làm có mức lương cao hơn, mà còn được tiếp cận

với trường học, bệnh viện và các dịch vụ xác hội khác. Kết quả là mức sống chung của người dân có thể được cải thiện.

Người dân ở khu vực nông thôn có xu hướng bảo thủ hơn và cổ hủ như hôn nhân và phân biệt giới tính. Quá trình đô thị hóa có thể thực sự thay đổi suy nghĩ của họ và giúp họ chấp nhận những ý tưởng tiến bộ hơn.

Tuy nhiên, cũng có một số nhược điểm hiển nhiên. Tỷ lệ đô thị hóa cao ở các thành phố lớn có thể gây ra nhiều tội phạm hơn. Mặc dù nhiều người có lợi ích, nhưng không phải tất cả đều có cơ hội việc làm tốt và ổn định. Thất nghiệp, nhiều người có khả năng tham gia vào các vụ cướp, bắt cóc, giết người và các hoạt động bất hợp pháp khác. Một vấn đề khác gây ra bởi đô thị hóa là thiếu nhà giá rẻ ở các thành phố lớn, có thể dẫn đến sự gia tăng khu ổ chuột không vệ sinh hoặc nước uống. Thêm vào đó, đô thị hóa dẫn đến sự dịch chuyển lao động từ nông nghiệp sang công nghiệp. Thiếu lao động ở nông thôn cũng có thể làm giảm sản xuất nông nghiệp và lương thực.

Tổng kết lại của việc đô thị hóa có thể mang lại lợi ích cho xã hội là sức khỏe con người; tuy nhiên, nó cũng có những hạn chế của riêng mình. Tôi chỉ bàn về một số trong tất cả. Nếu bạn có bất kỳ thắc mắc hoặc ý kiến nào, vui lòng đề xuất lên và tôi sẽ cố gắng hết sức để trả lời.

4. Task 4 Unit 2 lớp 12 Listening

Listen again and choose the best option to complete the sentences (*Nghe một lần nữa và chọn lựa chọn đúng nhất để hoàn thành câu*)

- Thanks to the process of urbanisation, people from rural areas have access to _____ jobs, education and health care.
A. better-paid B. badly paid C. prestigious
- After moving to cities, rural people become less _____.
A. traditional B. conservative C. progressive
- Many people benefit from urbanisation, but not everyone has the opportunity to _____.
A. receive a good education
B. get a high-paying salary
C. find stable employment
- The shortage of accommodation in big cities can result in _____ with no sanitation or clean water.
A. low-cost houses
B. development of high-cost housing
C. creation of very poor areas
- The shift of workers from agriculture to industries can lead to _____ in food production.
A. a fall B. a rise C. a fluctuation

Guide to answer

1. A	2. B	3. C	4. C	5. A
------	------	------	------	------

Tạm dịch

1. Thanks to the process of urbanisation, people from rural areas have access to better-paid jobs, education and health care. (Nhờ quá trình đô thị hóa, người dân khu vực nông thôn được tiếp cận với công việc được trả lương cao hơn, giáo dục và chăm sóc sức khỏe tốt hơn.)

2. After moving to cities, rural people become less conservative. (Sau khi di chuyển đến các thành phố, người dân nông thôn trở nên ít bảo thủ hơn.)

3. Many people benefit from urbanisation, but not everyone has the opportunity to find stable employment. (Nhiều người hưởng lợi từ đô thị hóa, nhưng không phải ai cũng có cơ hội để tìm việc làm ổn định.)

4. The shortage of accommodation in big cities can result in creation of very poor areas with no sanitation or clean water. (Việc thiếu chỗ ở tại các thành phố lớn có thể dẫn đến tạo ra các khu rất nghèo không vệ sinh hoặc nước sạch.)

5. The shift of workers from agriculture to industries can lead to a fall in food production. (Việc chuyển đổi lao động từ nông nghiệp sang công nghiệp có thể dẫn đến giảm sản xuất lương thực.)

5. Task 5 Unit 2 lớp 12 Listening

Work in groups. Read the statements in 4 again. Do you agree or disagree with them? Give examples to support your point of view. (Làm việc nhóm. Đọc các nhận định trong phần 4 lần nữa. Bạn đồng ý hay không đồng ý với chúng? Cho ví dụ để hỗ trợ quan điểm của bạn)

Guide to answer

- I agree with them.
- Urbanisation can offer people from rural areas not only opportunities for better-paid jobs, but also access to schools, hospitals and other social services. As a result, people's overall standard of living can improve.

Tạm dịch

- Tôi đồng ý với chúng.
- Đô thị hóa có thể cung cấp cho người dân từ nông thôn không chỉ cơ hội việc làm lương cao hơn, mà còn được tiếp cận với trường học, bệnh viện và các dịch vụ xã hội khác. Kết quả là, mức sống chung của người dân có thể cải thiện.

6. Practice

Make a dialogue to discuss about advantages and disadvantages of urbanization. And then practice with your partner (Làm đoạn hội thoại thảo luận về những thuận lợi và khó khăn của Đô thị hóa. Sau đó trình bày trước lớp theo cặp)

7. Conclusion

Kết thúc bài học Unit 2 Tiếng Anh Lớp 12 mới – Listening, các em học sinh cần lưu ý một số từ vựng quan trọng sau:

- Mindset
- Sanitation
- Robbery

www.eLib.vn